

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC GẮN VỚI TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU Ở HÀ NỘI

Tóm tắt: Bài viết chia làm hai phần nội dung: 1) Thực trạng hoạt động của các tổ chức thực hành thờ Mẫu ở Hà Nội hiện nay, trong đó chúng tôi nói về hoạt động của các tổ chức: Bản hội, Viện nghiên cứu, Trung tâm và Câu lạc bộ đang thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu hiện nay. 2) Nhận xét về các hoạt động của các tổ chức này về những mặt được, chưa được và khuyến nghị. Bài viết sử dụng tiếp cận Tôn giáo học, vốn cung cấp các nguyên tắc cơ bản khi phân tích về tôn giáo như là đối tượng của nghiên cứu. Theo cách tiếp cận của Viện Nghiên cứu Tôn giáo, nghiên cứu tôn giáo ở mức độ căn bản nhất phải làm rõ được 3 phương diện là niềm tin, thực hành, và cộng đồng. Soi chiếu vào vấn đề mà bài viết quan tâm làm rõ, thì các tổ chức, hội nhóm thực hành thờ Mẫu chính là các loại hình khác nhau của cộng đồng tôn giáo.

Từ khóa: Thực trạng; hoạt động; thờ Mẫu, Hà Nội.

Dẫn nhập

Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu ở Hà Nội hiện nay đều nhận được sự quan tâm và tham gia của nhiều thành phần, đặc biệt trong khu vực Đồng bằng sông Hồng nói chung và Hà Nội nói riêng. Tín ngưỡng thờ Mẫu hiểu theo nghĩa hẹp hơn là hình thức tín ngưỡng với tên gọi là Mẫu Tam phủ - Tứ phủ, hình thức thờ cúng những vị Mẫu cai quản trong vũ trụ. Trên nền tảng của tín ngưỡng thờ nữ thần, tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ - Tứ phủ là một hình thức thờ cúng người mẹ hóa thân ở các miền trời, sông nước, rừng núi. Từ thế kỷ XVI, việc thực hành tín ngưỡng này trở thành một sinh hoạt văn hóa có ảnh hưởng sâu

* Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Ngày nhận bài: 03/8/2023; Ngày biên tập: 13/9/2023; Duyệt đăng: 15/10/2023.

rộng trong đời sống xã hội và tâm thức người dân. Thánh Mẫu Liễu Hạnh được thờ cúng cùng với các vị Thánh Mẫu cai quản miền trời, rừng, nước, những nhân vật lịch sử hoặc huyền thoại có công với nước, với dân. Trong quá trình phát triển, thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt có những biến chuyển thích ứng với sự thay đổi của xã hội. Tuy nhiên, dù ở giai đoạn nào, tín ngưỡng này vẫn luôn hướng đến cuộc sống thực tại của con người với ước vọng về sức khỏe, tài lộc, may mắn – những ước muốn vĩnh hằng của con người thông qua việc kết hợp một cách nghệ thuật các yếu tố văn hóa dân gian, như: trang phục, âm nhạc, hát chầu văn, múa, diễn xướng dân gian trong lên đồng và lễ hội, thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ như một “bảo tàng sống” lưu giữ lịch sử, di sản và bản sắc văn hóa của người Việt.

Hiện nay, trong việc thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu luôn có các cơ sở hay các tổ chức thực hiện. Ở Hà Nội, các hoạt động thờ Mẫu có số lượng đáng kể, đa dạng về quy mô và hình thức tổ chức, hội nhóm. Các tổ chức, hội nhóm ở đây được chúng tôi đề cập đến được hiểu là một danh từ biểu thị một nhóm người được hợp lại, hoạt động vì một quyền lợi chung, nhằm một mục đích chung [Viện Ngôn ngữ học, 2003: 1007]. Đối với hoạt động thờ Mẫu, các tổ chức được hiểu là nhóm người cùng có niềm tin và thực hành các nghi lễ hay hoạt động tập thể nhằm mưu cầu sự ban phúc từ đấng thiêng được gọi chung là Mẫu.

Trong quá trình khảo sát, chúng tôi nhận thấy các tổ chức thực hành thờ Mẫu ở Hà Nội hiện nay đã và đang có những hoạt động thực hành tín ngưỡng mang tính đặc thù. Các tổ chức này có thể thuộc vào một trong 3 nhóm: viện nghiên cứu về thờ Mẫu; các hội nhóm, câu lạc bộ thực hành thờ Mẫu; và các “Bản hội” trực tiếp thực hành thờ Mẫu. Mỗi tổ chức có cách thức hoạt động riêng nhưng đều gắn chặt với việc thực hành thờ Mẫu. Vấn đề cần làm rõ hiện nay là các tổ chức, hội nhóm này đang thực hiện những hoạt động chủ yếu nào và theo các mô thức nào? Các hoạt động như thế đặt ra những vấn đề gì với tín ngưỡng thờ Mẫu đương đại?

Ở nghiên cứu này, chúng tôi không đề cập đến tất cả các tổ chức thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu ở Hà Nội, mà tập trung khảo cứu 05

trường hợp đại diện bao gồm: *Bản điện* (một mô hình thu nhỏ của Bản hội), *Viện Nghiên cứu và Phát triển Đạo Mẫu Việt Nam*, *Hội Di sản Văn hóa Thăng Long*, *Trung tâm nghiên cứu và bảo tồn tín ngưỡng Việt Nam*, và *Câu lạc bộ tiềm năng con người trong thực hành tín ngưỡng*. Chúng tôi nhận thấy rằng, đây là các đơn vị có những hoạt động gắn với việc thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam-Tứ Phủ xuyên suốt quá trình hoạt động. Với các mục đích khác nhau trong việc thành lập, các nhóm này đều có những thế mạnh và một số vấn đề cần khắc phục trong quá trình hoạt động, phục vụ việc bảo tồn - gìn giữ - phát huy nét đẹp trong tín ngưỡng của người Việt.

Bài viết sử dụng tiếp cận Tôn giáo học theo cách tiếp cận của Viện Nghiên cứu Tôn giáo. Nghiên cứu tôn giáo ở mức độ căn bản nhất phải làm rõ được 3 phương diện là niềm tin, thực hành, và cộng đồng. Soi chiếu vào vấn đề mà bài viết quan tâm làm rõ, thì các tổ chức, hội nhóm thực hành thờ Mẫu chính là các loại hình khác nhau của cộng đồng tôn giáo. Ở đây, tôn giáo được hiểu theo nghĩa rộng nhất, do đó bao gồm cả loại hình mà ở Việt Nam gọi là tín ngưỡng. Theo gợi ý của Nguyễn Quốc Tuấn, thay vì tranh cãi “tôn giáo”, “tôn giáo dân gian” hay “tín ngưỡng dân gian”, v.v... người nghiên cứu nên sử dụng cách gọi trực tiếp và riêng rẽ với từng hiện tượng cụ thể [Nguyễn Quốc Tuấn, 2013: 11]. Do đó, ở đây, chúng tôi sử dụng cụm từ “tín ngưỡng thờ Mẫu” và phân tích vấn đề nghiên cứu từ cách tiếp cận Tôn giáo học.

Cũng theo tiếp cận Tôn giáo học, nghiên cứu hoạt động của các tổ chức, hội nhóm thờ Mẫu cần làm rõ những vấn đề sau: 1) Hoạt động tôn giáo thuần túy (ở đây là sinh hoạt, thực hành nghi lễ và các hoạt động nội bộ của các tổ chức, hội nhóm; vai trò dẫn dắt của người đứng đầu và việc thể hiện các bổn phận và trách nhiệm của thành viên); 2) Hoạt động xã hội (từ niềm tin và đường hướng hoạt động của tổ chức, hội nhóm mà tham gia các hoạt động nhằm thúc đẩy các lĩnh vực cơ bản của xã hội bên ngoài như chăm sóc sức khỏe, giáo dục, làm từ thiện cứu trợ người gặp khó khăn....) [Chu Văn Tuấn, 2021: 33].

Trên cơ sở cách tiếp cận nêu trên, bài viết làm rõ thực trạng hoạt động của các tổ chức, hội nhóm thờ Mẫu ở Hà Nội, và đưa ra những nhận xét, đánh giá ban đầu về những hoạt động này cũng như ảnh

hưởng tác động của nó đến các thành viên và đến cộng đồng xã hội rộng lớn hơn.

1. Thực trạng hoạt động của các tổ chức thực hành thờ Mẫu ở Hà Nội hiện nay

Bản hội là một mạng lưới xã hội của những căn đồng, “mạng lưới này được hình thành và tồn tại bởi các mối quan hệ và sự gắn kết giữa các thành viên với nhau và đồng thầy. Mạng lưới xã hội của các căn đồng cũng bắt đầu và luôn luôn củng cố bằng niềm tin và sự tương hỗ” [Nguyễn Ngọc Mai, 2017: 333-337].

Tiêu biểu cho hoạt động của các nhóm bản hội thời kì trước 1986 phải kể đến là nhóm bản hội được các Mẹ Đồng quan lãnh đạo [Nguyễn Hữu Thụ, Lê Văn Hiếu, Bùi Trung Hiếu, 2021: 104-119] đã có công trong việc xây dựng đền phủ, tác động đến đời sống tinh thần của người dân, tổ chức các buổi thực hành tín ngưỡng. Sau năm 1986, gần như không còn sự xuất hiện của Mẹ Đồng quan, đồng thời bắt đầu hình thành các tổ chức: Trung tâm nghiên cứu, Viện nghiên cứu do nhà nước thành lập cũng như do các cá nhân lập ra, tiêu biểu như Ngô Đức Thịnh đã thành lập *Trung tâm nghiên cứu và bảo tồn tín ngưỡng Việt Nam* năm 2008 để phát huy và gìn giữ những giá trị của tín ngưỡng thờ Mẫu mà ông luôn gọi là “Đạo Mẫu” vì ông luôn khẳng định đó là một đạo mà cha ông ta đã gìn giữ qua nhiều thăng trầm của lịch sử. Sau sự kiện ngày 01/12/2016 thì Trung tâm của ông mới phát triển mạnh mẽ.

Ngày 01/12/2016, *Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ của người Việt* chính thức được UNESCO ghi danh là Di sản Văn hoá Phi vật thể đại diện nhân loại. Từ đó, các tổ chức thực hành thờ Mẫu được thành lập mỗi ngày một nhiều hơn, hoạt động đa dạng hơn dưới các hình thức: Hội Di sản Văn hoá Thăng Long - Hà Nội thành lập năm 2006 (tuy được thành lập năm 2006, nhưng đến giai đoạn sau 2016 hoạt động của tổ chức này mới thực sự trở nên sôi động), Viện Nghiên cứu và Phát triển Đạo Mẫu Việt Nam thành lập năm 2018. Đến năm 2020 thì Câu lạc bộ tiềm năng con người trong thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu ra đời cũng hòa chung vào dòng chảy bảo tồn và phát huy giá trị của tín ngưỡng này.

Dưới đây là một số hoạt động của các tổ chức thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu hiện nay ở Hà Nội.

1.1. Những hoạt động của Viện Nghiên cứu và Phát triển Đạo Mẫu Việt Nam

Với mục tiêu và phương hướng đề ra: Nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa về thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với người tham gia hoạt động lĩnh vực văn hóa Đạo Mẫu và các lĩnh vực hoạt động khác; xây dựng tiêu chuẩn về thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt, *Viện Nghiên cứu và phát triển Đạo Mẫu Việt Nam* đã kết hợp cùng Hội Di sản Văn hóa Việt Nam để tổ chức hội thảo khoa học “*Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt*” – Hai năm nhìn lại từ phương diện nhận thức xã hội nằm trong chương trình Ngày hội tụ Tinh hoa Đạo Mẫu Việt Nam lần 2 [Hà Tùng Long, 2019]. Đồng thời, Viện cũng đã có sự nối kết các nhóm đồng thầy, tổ chức các buổi giao lưu, hát văn, diễn xướng hầu đồng, đặc biệt là các sự kiện trao tặng danh hiệu Nghệ nhân - Nghệ nhân ưu tú cho các ông bà đồng thực hành tín ngưỡng sử dụng nguồn vốn xã hội hóa. Ngoài những hoạt động về bảo tồn và phát triển tín ngưỡng thờ Mẫu thì Viện cũng có những chương trình từ thiện: tặng quà cho các cháu vùng cao vào ngày 04/9/2020 với chương trình “thắp sáng niềm tin” tại xã Phong Dụ, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Ngoài những chương trình thiện nguyện thì Viện Nghiên cứu và Phát triển Đạo Mẫu Việt Nam còn luôn vinh danh và tổ chức diễn xướng cho các thanh đồng đạo quan, đây là một hoạt động không thể thiếu trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị trong tín ngưỡng thờ Mẫu.

1.2. Trung tâm Nghiên cứu và Bảo tồn Văn hóa tín ngưỡng Việt Nam

Trung tâm Nghiên cứu và Bảo tồn Văn hóa tín ngưỡng trực thuộc Hội Di sản Văn hóa Việt Nam đã cố gắng duy trì tham gia các hoạt động chuyên môn và xã hội, như: [[*https:// www. Vanhova va phat trien. vn/*](https://www.Vanhova.vn/); Tổng kết hoạt động nổi bật của Trung tâm năm 2021] tổ chức họp mặt thường niên, nhận các bằng khen do thành phố trao tặng cho các

cá nhân có thành tích gìn giữ bảo tồn và phát huy tín ngưỡng này; tham gia các nghi lễ thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Thị xã Sa Pa - 2021; tham gia phần lễ tại Lễ hội cơm mới Đông Cuông Yên Bái năm 2021; làm lễ dâng hương cúng tuần và nghi lễ mổ trâu; làm lễ dâng hương báo công và “Chương trình Vinh quy bái Tổ - xứng danh con Lạc cháu Hồng” tại khu di tích các Vua Hùng, tỉnh Phú Thọ; tham gia Liên hoan Hát văn, Hát Châu văn toàn quốc năm 2021 do Bộ VH TT&DL tổ chức tại Đền Chân Suối, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; tổ chức thành công Chương trình Nghệ thuật “Hương về Di sản” chào mừng ngày Di sản Văn hóa Việt Nam, tại Nhà hát lớn Thành phố Hà Nội ngày 24/11; hỗ trợ các hội viên trong việc đề nghị xét phong tặng Nghệ nhân Ưu tú, Nghệ nhân Nhân dân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể “Tập quán Xã hội và Tín ngưỡng”; hoàn thành việc đề nghị Hội Di sản Văn hóa Việt Nam xét tặng Kỷ niệm chương và Bằng khen về Bảo tồn và phát huy Di sản Văn hóa cho các cá nhân có thành tích xuất sắc. Nổi bật năm 2021 là công tác từ thiện, cụ thể là ủng hộ chiến dịch phòng chống đại dịch Covid-19, ủng hộ Quỹ phòng chống Covid-19.

1.3. Hội Di sản Văn hóa Thăng Long - Hà Nội

Tổ chức này có sự tác động trực tiếp vào việc thực hành thờ Mẫu. Chúng tôi nhận thấy rằng Hội Di sản Văn hóa Thăng Long - Hà Nội là đơn vị hoạt động rộng nhất. Tổ chức này không bị bó buộc và giới hạn bởi yếu tố hầu đồng và tín ngưỡng thờ Mẫu Tam - Tứ Phủ. Hội Di sản Văn hóa Thăng Long - Hà Nội thường tổ chức sinh hoạt chuyên đề về thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu cho các hội viên của các chi hội giao lưu với nhau 03 tháng một lần thông qua những hình thức diễn xướng thực hành nghi lễ lên đồng tại các cơ sở: Đình Hào Nam, Đền Ghènh, Đền Cô Quế, Đền Rừng vì đây là những cơ sở có thờ Tam phủ/Tứ phủ.

Trong năm 2023, Thường trực Hội Di sản văn hóa Thăng Long - Hà Nội đã tổ chức cuộc họp với các chi hội trưởng, các chủ nhiệm các câu lạc bộ để quán triệt và triển khai kế hoạch công tác của năm, như: tham dự các liên hoan diễn xướng về thực hành nghi lễ lên đồng; tổ chức cho hội viên giao lưu với các chi hội khác ở Lạng Sơn, Nam Định, Bắc Giang,....

1.4. Câu Lạc bộ tiềm năng con người trong thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu

Hoạt động của Câu Lạc bộ tuy còn nhiều hạn chế vì khi thành lập xong thì vướng vào dịch covid 19, nên việc tổ chức cho các hội viên tham gia hoạt động là gần như không thể vì liên quan đến phòng chống dịch của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, Câu Lạc bộ cũng đã cố gắng cho các hội viên tham dự những hoạt động: Liên hoan hát văn toàn quốc năm 2021 tại Tam Đảo, Vĩnh Phúc ngày 16-18/4/2021; Lễ dâng hương các anh hùng liệt sỹ tại khu tưởng niệm Bắc Sơn vào ngày 27/7/2021. Ngoài ra, Câu Lạc bộ còn tổ chức cho hội viên tham gia lễ cầu siêu hàng Tám cô tại xã Tân Trạch, huyện Bố Trạch (Quảng Bình) và làm từ thiện tại bản 39, xã Tân Trạch, Bố Trạch, Quảng Bình. Câu Lạc bộ còn có những buổi sinh hoạt chuyên đề theo quý cho các chi hội trong tỉnh và ngoài tỉnh tham gia; trong buổi sinh hoạt này không thể thiếu nghi thức hầu đồng của các hội viên (vì đa số hội viên đều là thanh đồng, đạo quan của một bản hội đã có nhiều năm hoạt động trong lĩnh vực này). Sau hầu đồng thì mục trao vinh danh cho các thanh đồng tham dự là một việc không thể thiếu trong hoạt động của Câu Lạc bộ.

Câu Lạc bộ đã tổ chức thành công hội thảo khoa học “Phủ Bóng Nguyệt Du Cung” trong quần thể di tích Phủ Giày, nhận được nhiều sự quan tâm của các chuyên gia, như: Nguyễn Thị Yên, Nguyễn Ngọc Mai, Chu Xuân Giao,... Để tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ, Câu Lạc bộ tổ chức lễ cầu siêu cho các anh hùng liệt sỹ tại nghĩa trang Trường Sơn, làm từ thiện tại xã Hướng Hóa, Quảng Trị từ ngày 13/7/2023 đến ngày 20/7/2023 [nguồn của tác giả là thành viên của Ban chủ nhiệm Câu Lạc bộ].

1.5. Hoạt động của Bản điện

Trong bài viết này, tác giả miêu tả những hoạt động của một Bản điện có quy mô nhỏ hơn bản hội, những hoạt động của nó thì chính là các hoạt động của một Bản hội thu nhỏ mà tác giả đã theo dõi nhiều năm tại đây. Đây là tổ chức đặc biệt, bởi đây là nơi “đào tạo” những người trực tiếp tham gia vào sinh hoạt tín ngưỡng, giữ gìn - bảo tồn - phát huy tinh thần của di sản.

Trong hoạt động của Bản điện thì hoạt động chính là thực hành các nghi lễ. Hàng năm, Bản điện tổ chức cho các thanh đồng, con nhang đệ tử đi lễ cầu tài, cầu lộc, đi trình khăn áo cho các thanh đồng mới ra đồng tại các đền phủ trong cả nước. Lịch trình của Bản điện là mỗi năm đi một chuyến, có thể là đầu năm hoặc vào trung tuần tháng 8 âm lịch hàng năm. Đi lễ xa để cầu tài cầu lộc cho thanh đồng, con nhang đệ tử của Bản điện, đi lễ trình khăn áo tại cửa Cha, cửa Mẹ cho các tân thanh đồng. Ngoài con nhang đệ tử đi lễ, còn có những người không phải là con nhang đệ tử nhưng họ cũng đóng góp để được đi lễ xa cùng bản điện, để được đi du lịch.

Theo Claire Chauvet, khi viết về đi lễ xa trong tín ngưỡng tứ phủ của người Việt ở miền Bắc, mặc dù không trực tiếp sử dụng từ bản hội, nhưng những cụm từ mà tác giả nhắc tới như mạng lưới, nhóm người đã cho chúng ta mừng tượng ban đầu về bản hội. “Những cuộc hành hương dựa vào sự tổ chức và các mạng lưới của một nhóm người thường là theo cùng một đền hay điện thờ tư gia, đôi khi là một chùa và của người đồng đền (phải là người lên đồng hoặc ít nhất là phải có căn đồng). Các mạng lưới tập hợp từ mười đến hơn một trăm con nhang đệ tử...”. Tác giả cũng không quên khẳng định đi lễ xa – đi đến những nơi mà các vị thần thánh đã đến lúc sinh thời và đã có chiến công là “hoạt động thuộc cuộc sống hàng ngày”, “nghĩa vụ của các đệ tử” đạo Mẫu [Claire Chauvet, 2007: 24, 26].

Thực hành nghi lễ là sợi dây kết nối giữa các tín đồ của bản hội với đồng thầy và bản hội: Việc thực hành nghi lễ, phụng thờ Thánh Mẫu luôn được coi là hoạt động trọng tâm của mỗi bản hội. Các tín đồ thường hay nhắc đến các danh xưng của các vị thánh kèm theo địa danh, một không gian thiêng, một chiến công hiển hách của vị thánh đó: Thánh Mẫu Liễu Hạnh (Phủ Dầy, Nam Định); Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn, ông Hoàng Mười (Nghệ An), ông Hoàng Bảy (Bà Rịa)... Vì có những công trạng riêng nên mỗi vị thánh sẽ có đền thờ riêng và có sự kết nối giữa không gian thiêng và những bản đền (điện) của từng bản hội [Đỗ Duy Hưng, 2022: 93-94].

Tác giả bài viết khẳng định: đi lễ xa như là một nghĩa vụ của các đệ tử thường xuyên của các thánh và nhất là của các ông bà đồng. Theo tư liệu điền dã và phỏng vấn của tác giả tại các địa bàn nghiên cứu: Hà Nội, Nam Định, Thái Bình..., với quan niệm “Đi lễ xa là đi trình cửa Cha, cửa Mẹ”, các tân thanh đồng trong vòng ba năm đầu cho đến khi lễ tạ “Tam niên” đều đi trình hết các cửa trong Tam/Tứ phủ.

Các ngày lễ chính của Bản điện hàng năm có 06 ngày:

Lễ Thượng Nguyên (15/01 âm lịch, lễ khai ấn).

Lễ Giỗ Mẫu (ngày 06/3 âm lịch).

Lễ cầu tài lộc, dâng sao giải hạn (15/02 âm lịch).

Lễ Vu Lan (15/7 âm lịch).

Lễ chính của bản điện là ngày 21/8 âm lịch. Đây là ngày húy nhật của Tiết Chế Quốc công Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn (tuy húy nhật chính của Ngài là ngày 20/8 âm, nhưng ngày này chỉ dành cho Đền phủ lớn tổ chức: Kiếp Bạc... còn bản điện nhỏ sẽ làm hôm sau).

Ngày lễ chính cuối cùng trong năm là ngày 25/12 âm lịch, đây là ngày kết thúc công việc của bản điện trong 01 năm để con nhang đệ tử bao sái, trang hoàng lại chuẩn bị đón mùa xuân mới, cầu chúc năm mới bình an.

Nói chung, về hoạt động của các tổ chức được thành lập có đăng ký với cơ quan Nhà nước hoặc chính quyền để hoạt động đều đã và đang đem lại những giá trị nhất định đối với việc gìn giữ tín ngưỡng thờ Mẫu nói chung và tín ngưỡng thờ Mẫu ở Hà Nội nói riêng. Song, cũng cần nhận thấy rằng, để có thể hoạt động được như trên thì việc tận dụng điều kiện thuận lợi, khắc phục những khó khăn đối với các tổ chức này là vấn đề cần đề cập.

2. Một số nhận xét về hoạt động của các tổ chức thực hành thờ Mẫu ở Hà Nội

Về thuận lợi, sau khi tín ngưỡng thờ Mẫu được nhìn nhận và đánh giá đúng giá trị, đặc biệt với sự kiện *Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ của người Việt* được UNESCO ghi danh là Di sản Văn hóa

Phi vật thể đại diện Nhân loại đến nay, thờ Mẫu nói chung và các tổ chức hoạt động dựa trên nền tảng của tín ngưỡng thờ Mẫu nói riêng có cơ hội trong việc mở rộng và phát triển trên mọi khía cạnh. Các tổ chức hướng đến việc bảo tồn, gìn giữ, phát huy giá trị của tín ngưỡng nhận được sự quan tâm, ủng hộ của các cấp chính quyền. Vì vậy, các tổ chức thực hành thờ Mẫu nói chung và trên địa bàn thành phố Hà Nội nói riêng có nhiều cơ hội để đóng góp vào công tác bảo tồn và phát triển Di sản Văn hóa này.

Về nhân lực, điểm đầu tiên và cũng là điều quan trọng nhất là giá trị con người. Đa số, các viện nghiên cứu, các tổ chức hội, nhóm, đơn vị, câu lạc bộ,... thậm chí đến các bản hội đều có sự liên kết và gắn kết chặt chẽ giữa hai phía: người trực tiếp thực hành tín ngưỡng (các ông đồng bà cốt) và người nghiên cứu thực hành tín ngưỡng (nhà nghiên cứu). Đối với hoạt động khoa học cần sự xuất hiện của các nhà khoa học nghiên cứu về tín ngưỡng Mẫu do các tổ chức thực hành thờ Mẫu khởi xướng như các buổi tọa đàm, các hội thảo, hội nghị,... Bản thân các tổ chức này đã có một hệ thống các chuyên gia nghiên cứu của riêng mình phục vụ cho quá trình học thuật. Ở các kỳ hội thảo, hội nghị này, các ông bà đồng trực tiếp sinh hoạt trong các tổ chức có cơ hội được tiếp cận với các nghiên cứu khoa học chuyên sâu, có thêm kiến thức về chính tín ngưỡng mình đang thực hành. Ngược lại, cùng trong một tổ chức, khi các ông bà đồng thực hành tín ngưỡng (lên đồng và các hình thức sinh hoạt liên quan) tạo cơ hội cho các nhà khoa học trong tổ chức có điều kiện trực tiếp quan sát, tham dự một canh hầu và có thêm các căn cứ khoa học thực tế phục vụ việc nghiên cứu tín ngưỡng thờ Mẫu.

Về vật lực, các cuộc hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt tín ngưỡng, thực hành tín ngưỡng hiện nay không chịu quá nhiều khó khăn về địa điểm tổ chức bởi mỗi tổ chức thực hành đều có một cơ sở (gọi là trụ sở) và đa số các đơn vị khi tổ chức các hoạt động mang yếu tố thực hành có thể tổ chức tại đền - điện tư gia hoặc ở các đền, phủ là di tích đều nhận được sự hỗ trợ nhiệt tình từ phía ban quản lý. Đơn cử trường hợp ngày 10/6/2022 Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người và Câu Lạc bộ tiềm năng con người trong thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu đã tổ chức

hội thảo khoa học *Phủ Bóng Nguyệt Du Cung* trong quần thể di tích Phủ Dầy.

Về cơ chế chính sách: Đối với việc thành lập các viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu, các tổ chức khoa học và công nghệ, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi nhất để các tổ chức, cá nhân có thể thành lập dựa trên Hiến pháp và pháp luật Việt Nam, đặc biệt là Luật Khoa học và Công nghệ [Luật Khoa học công nghệ, 2013, chương I (điều 6 khoản 1,2,3) và chương II (mục 1 điều 11, 12)]. Đối với khía cạnh tín ngưỡng và thực hành tín ngưỡng, Luật tín ngưỡng, tôn giáo (2016) tại khoản 2, điều 2, chương I có quy định: “*Hoạt động tín ngưỡng* là hoạt động thờ cúng tổ tiên, các biểu tượng linh thiêng; tưởng niệm và tôn vinh người có công với đất nước, với cộng đồng; các lễ nghi dân gian tiêu biểu cho những giá trị lịch sử, văn hóa, đạo đức xã hội”. Cũng theo luật này, tại khoản 1 điều 3, chương I có viết: “Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người; bảo đảm để các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật”. Từ hai luật nói trên với các khoản, mục chi tiết và rõ ràng như vậy, có thể thấy việc thành lập các cơ sở phục vụ khoa học và các tổ chức tín ngưỡng, thực hành đều được Đảng và Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi.

Về khó khăn, chúng tôi nhận thấy trong quá trình theo dõi các viện, trung tâm, hội, câu lạc bộ, các bản hội,... ở giai đoạn hiện nay thì năm 2020 và năm 2021 đều chịu sự ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên gặp một số trở ngại trong công tác thực hành tín ngưỡng. Bởi vậy, trong thời gian dịch Covid-19 diễn ra và bùng phát mạnh mẽ, các tổ chức thực hành thờ Mẫu ở Hà Nội nghiêm túc thực hiện quy định của nhà nước về đảm bảo an toàn ứng phó với dịch bệnh. Song, các hoạt động chuẩn bị cho quá trình sau dịch bệnh diễn ra sôi nổi, bởi ngay sau khi có quyết định chống dịch trong trạng thái bình thường mới, các đơn vị (tiêu biểu như Trung tâm Nghiên cứu Tiềm năng con người) đã có động thái trở lại hoạt động và có sự xuất hiện của các tọa đàm khoa học.

Một số tổ chức thực hành thờ Mẫu đã và đang gặp vấn đề về tiềm lực kinh tế. Các tổ chức thực hành thờ Mẫu chủ yếu tự chủ về kinh tế thông qua việc “tìm kiếm” các dự án, các hoạt động xoay quanh xã hội

hóa. Từ đó, một số tổ chức không có dự án, không có hoạt động thực hành tín ngưỡng, sẽ không có kinh phí để hoạt động và chi trả cho nhân viên của mình. Mặt khác, vấn đề tìm kiếm mặt bằng hoạt động, “thuê” văn phòng làm văn phòng trụ sở và các vấn đề nảy sinh khác khiến một số tổ chức khi quay trở lại hoạt động sau dịch Covid-19 gặp khó khăn. Từ đó, việc hoạt động thực hành thờ Mẫu trực tiếp và gián tiếp đều chịu tác động.

Trong quá trình thực hành tín ngưỡng, các tổ chức thực hành thờ Mẫu có những hoạt động đan xen lẫn nhau hướng đến những mục tiêu chung:

Thứ nhất: Bảo tồn di sản văn hóa. Trong quá trình các tổ chức thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu nói chung và thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam-Tứ Phủ nói riêng, các tổ chức đã góp phần bảo tồn giá trị của di sản văn hóa. Từ phía các hoạt động có chủ đích đến từ các viện, hội, trung tâm, một phần các câu lạc bộ, về mặt bằng chung, chúng tôi nhận thấy rằng các đơn vị đã thực hiện các hoạt động liên quan đến thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt tương đối rõ nét. Về cơ bản, các tổ chức đã phối hợp cùng nhau để tổ chức các sự kiện hội thảo, hội nghị... về vấn đề liên quan đến thực hành thờ Mẫu trong và ngoài ngành; với các cá nhân, tổ chức xã hội, các ban ngành, tổ chức quốc tế có liên quan.

Thứ hai: Nghiên cứu về thực hành tín ngưỡng và phổ cập kiến thức đến mọi tầng lớp về văn hóa thờ Mẫu và thực hành tín ngưỡng. Các đơn vị đã có công nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu về văn hóa tín ngưỡng Việt Nam, đặc biệt tập trung về mảng tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ-Tứ Phủ của người Việt để nâng cao giá trị văn hóa tín ngưỡng trong đời sống nhân dân. Từ đó, các tổ chức thực hành thờ Mẫu đã góp phần chuẩn hóa về tư cách đạo đức của người tham gia hoạt động tín ngưỡng, hạn chế rơi vào trạng thái mê tín dị đoan. Đồng thời, các tổ chức này cũng đóng góp công sức cùng bản hội trong việc phân loại hoạt động, thống nhất các bài cung văn, trang phục, địa điểm diễn xướng nhằm tiến tới việc hành động vì tín ngưỡng và sự phát triển của văn hóa tín ngưỡng.

Thứ ba: Phát huy giá trị tín ngưỡng và các kiến thức học được để gìn giữ nét đẹp trong quá trình thực hành thờ Mẫu. Điều này tiêu biểu cho các bản hội. Với tư cách là một cộng đồng tôn giáo, bản hội đạo Mẫu có chức năng cộng cảm, là không gian để các thành viên chia sẻ và đồng cảm với nhau trong nhiều vấn đề về tâm linh, sức khỏe, giới tính... Không những thế, bản hội đạo Mẫu với những mối quan hệ đa dạng, nhiều chiều đã tạo nên nguồn vốn xã hội phong phú hỗ trợ các thành viên của nó trong phát triển kinh tế, văn hóa... Bản hội còn là không gian tâm linh, một cộng đồng tôn giáo nơi của những người có chung niềm tin vào các vị Thánh Mẫu. Bản hội cũng là một không gian cổ kết những người có niềm tin, căn quả cùng với đồng thầy dẫn dắt vì vai trò của đồng thầy là vô cùng quan trọng sẽ giúp gắn kết giữa các con nhang đệ tử xích lại gần nhau, những chuyến đi lễ xa, hầu đồng, mở phủ đã giúp hình thành nên một cơ cấu tổ chức để điều hành. Vì vậy, bản hội dù lớn hay nhỏ cũng có cơ cấu tổ chức của nó, nó chỉ khác nhau ở chỗ là đơn giản hay bài bản và chặt chẽ, những điều này cũng góp phần làm nên một bản hội từ đơn giản đến quy mô như một tổ chức tôn giáo thực thụ.

Cũng cần nhận thấy rằng, trong tiến trình hoạt động tổ chức thực hành thờ Mẫu cũng có những vấn đề còn tồn đọng như sau:

Thứ nhất, một số tổ chức lấy diễn xướng hầu đồng để tìm kiếm lợi nhuận kinh tế, nói cách khác chính là hành vi trục lợi từ việc tổ chức các buổi thực hành tín ngưỡng. Một số trung tâm, câu lạc bộ lợi dụng sự háo danh của các đồng thầy để trục lợi thông qua việc tổ chức thực hành tín ngưỡng để thu tiền, trao những bằng vinh danh do chính mình phát hành chứ không phải của cơ quan quản lý nhà nước. Những vấn đề “vinh danh” để thu tiền cũng là mặt trái của các trung tâm và câu lạc bộ hiện nay. Đặc biệt trong vấn đề bản hội và các quỹ thu chi tự phát khiến dễ đi “lạc” vào trạng thái mê tín dị đoan, khiến việc thực hành thờ Mẫu bị lôi cuốn vào vòng xoáy kinh tế thị trường.

Thứ hai, một số tổ chức phong tặng danh hiệu Nghệ nhân - nghệ nhân ưu tú một cách đại trà. Việc này mặc dù đem lại nguồn thu chi để duy trì hoạt động cùng với việc lấy kinh phí từ việc kết nạp hội viên và tổ chức các cuộc vinh danh các nghệ nhân và theo chương trình đặt

hàng của các tổ chức cũng như những bản hội liên kết, một số đơn vị thực hành thờ Mẫu hiện nay đang góp phần làm suy giảm giá trị và chất lượng của danh hiệu nghệ nhân. Từ đó, xảy ra trường hợp trót lọt, không có đóng góp lại hám danh lợi và trở thành nghệ nhân, dùng danh hiệu Nghệ nhân để đánh bóng tên tuổi. Trong khi những người thực sự có công hiến nhiều năm để bảo tồn nề nếp của tín ngưỡng lại không nhận được sự quan tâm và chưa kịp thời nhận được danh hiệu Nghệ nhân. Nhưng, hơn ai hết, họ lại là những nghệ nhân thực sự. Từ đó khiến danh hiệu Nghệ nhân trở nên đại trà và ngày càng mất đi giá trị vốn có.

Thứ ba, một số tổ chức quá sa vào việc hầu đồng và thờ Mẫu Tam - Tứ Phủ mà chưa có tầm nhìn rộng hơn khi hoạt động và tổ chức các hoạt động có liên quan đến thờ Mẫu. Ở một số viện do cá nhân lập ra, lãnh đạo là ông đồng, thành viên cũng là bà đồng nên mọi hoạt động của viện còn ít, phải nhận sự bảo trợ của một số thanh đồng để hoạt động. Chính vì vậy, việc tiếp cận các vấn đề xoay quanh việc thực hành thờ Mẫu lại chỉ dừng lại và xoáy quá sâu vào việc tổ chức hầu đồng, phong hiệu nghệ nhân mà quên đi chức năng, nhiệm vụ và vai trò của mình, đó chính là tham gia vào công tác khoa học, tổ chức các hoạt động khoa học có giá trị. Thậm chí, một số viện còn tổ chức một số hội thảo nhưng không có liên quan gì đến sự bảo tồn và gìn giữ di sản của tín ngưỡng thờ Mẫu.

Thứ tư, chưa chuyên nghiệp hóa trong việc tổ chức, vẫn tồn tại những sự kiện - tọa đàm khoa học như buổi truyền giáo, chưa có yếu tố khoa học. Hơn nữa, tại một số tổ chức còn xảy ra hiện tượng các trung tâm hay câu lạc bộ cũng hay có hành vi lôi kéo hội viên của nhau dùng những hình thức như: nói xấu hội viên, nói xấu các ban lãnh đạo của trung tâm hay chủ nhiệm câu lạc bộ gây mất đoàn kết trong cộng đồng thờ Mẫu, cũng làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, xã hội, gây phản cảm và làm méo mó những giá trị di sản đã được Nhà nước cũng như tổ chức UNESCO công nhận.

Từ các phân tích về thuận lợi, khó khăn trong quá trình phát huy giá trị di sản của các tổ chức, chúng tôi đề xuất một số khuyến nghị nhằm phát huy những điểm mạnh, tối ưu hoá các hoạt động thực hành thờ Mẫu như sau:

Thứ nhất, về khía cạnh khoa học, nên tăng cường sự tiếp xúc giữa nhà khoa học và các đồng đền, thủ nhang. Trong thời gian tới các đơn vị nói chung cần tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học, làm rõ những vấn đề lý luận, thực tiễn về tín ngưỡng thờ Mẫu, về những giá trị của tín ngưỡng thờ Mẫu, vai trò, tiềm năng của tín ngưỡng thờ Mẫu trong đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội.

Thứ hai, nên có sự hợp tác nhiều hơn giữa các câu lạc bộ, hội nhóm với các bản hội thực hành thờ Mẫu. Cơ bản hiện nay, các câu lạc bộ, hội, nhóm, thậm chí là trung tâm, viện nghiên cứu,... đều có sự nối kết với các bản hội khác nhau, và thậm chí có một số cá nhân vừa sinh hoạt trong các bản hội, vừa là thành viên của các tổ chức khác trong việc thực hành thờ Mẫu. Song, chúng tôi nhận thấy rằng sự nối kết giữa các đơn vị có thiên hướng nghiên cứu và tổ chức thực hành diễn xướng với bản hội và giữa các tổ chức thực hành (bao gồm cả bản hội) với các ông đồng bà cốt chủ yếu thông qua sự liên hệ cá nhân (thầy đồng - chủ của bản hội) mà chưa thể tiệm cận được các thành viên khác trong bản hội một cách sâu sắc, đặc biệt là các cá nhân giúp việc cho bản hội. Điều này khiến mối quan hệ tương hỗ trong quá trình tổ chức thực hành di sản thờ Mẫu, nghiên cứu về thực hành tín ngưỡng,... thường khuyết mất xích những người giúp việc/hỗ trợ cho các buổi thực hành. Vì vậy, các tổ chức thực hành thờ Mẫu nên mở rộng phạm vi và định hình các cộng đồng thực hành tín ngưỡng có sự tham gia của các chuyên gia, tổ chức, cá nhân, báo chí,... nhằm tăng tính chuyên nghiệp, đồng thời đơn giản hóa quá trình thực hành tín ngưỡng.

Thứ ba, nên ứng dụng công nghệ số và truyền thông nhiều hơn. Đây cũng là điểm yếu của các tổ chức thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu trong quá trình hoạt động. Trong nhịp sống hiện đại, sự tác động của công nghệ 4.0 ngày càng sâu đến đời sống của các cá nhân. Chính điều này tạo cơ hội cho truyền thông phát triển, nắm bắt thông tin đầy mạnh, sự nối kết được nâng cao. Vì vậy, để góp phần vào việc nghiên cứu ứng dụng, tổ chức các buổi thực hành thờ Mẫu và minh bạch trong quá trình hoạt động thì cần phải có sự công khai hoạt động, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hành và phổ quát hoá hoạt động đến các cá nhân ở xa muốn tham gia nhưng gặp phải rào cản, thì

việc sử dụng công cụ tương tác trực tiếp qua nền tảng mạng xã hội với hình thức trực tuyến cần có được sự quan tâm nhiều hơn.

Kết luận

Bản hội, các hội di sản, các viện Nghiên cứu, các trung tâm, câu lạc bộ được lập ra nhằm bảo vệ những giá trị di sản văn hóa đã được ghi danh. Chức năng của một tổ chức tuy khác nhau nhưng đều có chung một mục đích là bảo tồn di sản, phát huy những giá trị lịch sử về văn hóa của cha ông để lại. Trong số các tổ chức thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu, bản hội luôn là một cộng đồng tôn giáo thực hành và gìn giữ những giá trị về di sản tín ngưỡng thờ Mẫu là mạnh mẽ nhất. Còn các hội, viện nghiên cứu, trung tâm và câu lạc bộ thì có nhiệm vụ là bảo tồn và phát huy những giá trị di sản của nhân loại. Các đơn vị này với những mặt mạnh của mình, có những đóng góp vào việc bảo tồn di sản, nhưng mặt trái của nó còn nhiều hệ lụy: phát triển ồ ạt các chi hội dưới Hội, các câu lạc bộ dưới Viện, các câu lạc bộ dưới Trung tâm mang chức năng bảo tồn và phát huy di sản nhưng việc kiểm soát hoạt động còn nhiều lỏng lẻo chưa có các chế tài chặt chẽ. Bên cạnh việc phát huy thì kéo theo nhiều tiêu cực như thu chi không rõ ràng, nhân danh diễn xướng hầu đồng để thu tiền của các thanh đồng; rồi xảy ra tình trạng ai có tiền nhiều thì được hầu trước; mượn danh hội thảo để thu tiền tài trợ cho một số cá nhân đứng ra phụ trách. Những vấn đề trên đặt ra nhiệm vụ cho các cơ quan quản lý Nhà nước về tôn giáo, tín ngưỡng tham mưu chính sách, đề xuất giải pháp hợp lý để những tổ chức này đi đúng hướng, thực hiện đúng tôn chỉ bảo tồn và phát huy giá trị di sản “Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt”/.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Viện Ngôn ngữ học (2003), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng, Đà Nẵng.
2. Nguyễn Ngọc Mai (2017), *Nghi lễ lên đồng – lịch sử và giá trị*, Nxb Hà Nội.
3. Nguyễn Hữu Thụ, Lê Văn Hiếu, Bùi Trung Hiếu (2021), “Mẹ Đồng quan và nghi lễ thi Đồng quan trong tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Tứ Phủ của người Việt”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 12 (216).
4. Bia ký công Mẹ Đồng quan Bằng Sở được lưu giữ tại đền Vua Cha, thôn Bằng Sở, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, Hà Nội;
5. Hà Tùng Long (2019), “Ngày hội tụ Tinh hoa Đạo Mẫu Việt Nam lần 2”, Báo điện tử dantri.com, truy cập ngày 19/6/2023;

6. Luật Khoa học và Công Nghệ (2013), chương I, điều 6, khoản 1, 2, 3 và chương II, mục 1, điều 11, 12.
7. Tư liệu điền dã của tác giả năm 2021-2023.

Abstract

ACTIVITIES OF ORGANIZATIONS ASSOCIATED WITH THE MOTHER WORSHIP IN HANOI

Do Duy Hung

Institute for Religious Studies

Vietnam Academy of Social Sciences

The article is divided into two parts as follows: 1) Current activities of organizations practicing Mother Goddesses worship in Hanoi today, in which it discusses the activities of organizations such as Ban Hoi, Institutes, Center and Club are practicing Mother Goddess worship today; 2) Comment on the activities of these organizations in terms of positive and negative aspects and recommendations. Based on the Religious Studies approach, the paper provides basic principles to analyze religion as an object of research. According to the approach of the Institute for Religious Studies, a religious study must clarify three aspects like faith, practice, and community. This article indicates that the organizations and groups that practice Mother Goddesses worship are different types of religious communities.

Keywords: Situation; activities; Mother Worship, Hanoi.